

Bản án số: 23/2020/DS-PT
Ngày 02 - 03 - 2020
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
về danh dự, nhân phẩm, uy tín bị
xâm phạm.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Ông Bùi Anh Tuấn
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trung Trực
Bà Châu Minh Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Hùng, thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Diễm Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 141/2019/TLPT-DS ngày 16 tháng 12 năm 2019 về việc: “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 32/2019/DS-ST ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu có kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐ-PT ngày 17 tháng 01 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà D, sinh năm 1976, (có mặt)
Địa chỉ: Khóm M, Phường N, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu
- *Bị đơn:* Bà U, sinh năm 1971, (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 3, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.
Người kháng cáo: Nguyên đơn bà D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22/01/2019, đơn yêu cầu ngày 10/4/2019 và lời trình bày của nguyên đơn bà D trong quá trình tố tụng như sau:

Bà D xác định bà U đã lợi dụng quyền dân sự mắng chửi bà ăn giựt tại nơi bà sinh sống làm mất uy tín, danh dự, nhân phẩm của một công dân tại địa phương, bà U cố ý đặt chuyện vu khống bà nhằm qua mặt pháp luật, ảnh hưởng đến uy tín cơ quan Nhà nước. Ngày 18/6/2017, bà U đến trước nhà cha mẹ của bà ở khóm H, phường N, thị xã G, chửi “cô giáo ăn giựt, dạy ai...”; cùng ngày

bà Út đến Trường trung học cơ sở B là nơi bà công tác gặp hiệu phó là ông H trao đổi gì thì bà không biết, đến ngày 19/6/2019 hiệu trưởng nhà trường mời bà qua lập biên bản và yêu cầu bà làm tờ trình lý do người dân gọi điện thoại nói bà ăn giết tiền hui của T con gái bà U, từ đó tạo nên sự mất đoàn kết giữa bà với những đồng nghiệp trong trường và bà bị cắt 3 bậc thi đua của năm học 2017-2018. Nay bà xác định do bị bà U mắng chửi và báo đến cơ quan nơi bà công tác làm mất danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà, nên bà yêu cầu bà U phải công khai xin lỗi và bồi thường thiệt hại do danh dự, uy tín, nhân phẩm bị xâm hại và bị tổn thất tinh thần từ ngày 18/6/2017 đến ngày khởi kiện bằng số tiền 122.500.000 đồng (tương đương 10 tháng lương).

Theo lời khai của bà U ngày 05/6/2019 (BL 75) xác định: Lời khai bà D trình bày không đúng sự thật, thực tế bà D có chơi hui và nợ tiền hui của con nên bà có đăng ký làm việc với nhà trường nơi bà D công tác, nhằm mục đích nhờ lãnh đạo nhà trường động viên bà D trả nợ cho con bà, việc bà D cho rằng bà đến trước nhà cha mẹ bà D chửi mắng là không có và tại trường Trung học cơ sở B bà cũng không mắng chửi bà D và cũng không làm gì xúc phạm đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà D, nên bà không đồng ý công khai xin lỗi và bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín cho bà D bằng số tiền 122.500.000đ theo yêu cầu của bà D.

Từ những nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 32/2019/DS-ST ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

Căn cứ khoản 6 điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 39; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà D đối với bà U về việc yêu cầu bà U xin lỗi công khai và bồi thường danh dự, uy tín và nhân phẩm bị xâm phạm, tinh thần bị tổn thất từ ngày 18/6/2017 bằng 10 tháng lương với số tiền là 122.500.000 đồng. Ngoài ra, Bản án dân sự sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019, nguyên đơn bà D kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết những việc sau đây:

- Bà U buộc phải có mặt tại phiên tòa phúc thẩm, vì bà U làm ảnh hưởng uy tín, danh dự nhân phẩm của bà trong cơ quan nhà nước
- Bà đòi công lý, đòi quyền bình đẳng trước pháp luật, bà U phải xin lỗi công khai, bồi thường bù đắp về tổn thất tinh thần, uy tín, danh dự, nhân phẩm của bà hơn 2 năm hầu tòa tìm công lý trong pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà D không cung cấp thêm chứng cứ nào mới và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện cũng như yêu cầu kháng cáo là nội dung trong file ghi âm bà đã cung cấp từ giai đoạn xét xử sơ thẩm, yêu cầu Hội đồng xét xử mở file ghi âm cho mọi người

trong phòng xử án cùng nghe, thiệt hại do bà U gây ra cho bà là bà không được xét thi đua trong năm học 2017 - 2018, làm mất đoàn kết với đồng nghiệp trong trường nơi bà công tác. Mặc dù, trong thời gian từ năm 2017 đến nay bà vẫn đi dạy bình thường, vẫn được lĩnh lương đầy đủ đúng quy định, nhưng với những thiệt hại mà bà U gây ra cho bà thì bà U phải công khai xin lỗi và bồi thường cho bà 10 tháng lương theo quy định pháp luật và các khoản chi phí bà đi khởi kiện, khiếu nại đến các cơ quan để đòi lại sự công bằng cho bà bằng tổng số tiền 122.500.000 đồng.

Ý kiến trình bày của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu:

- Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử thấy rằng Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa, các Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nên Kiểm sát viên không có ý kiến bổ sung thêm phần thủ tục tố tụng.

- Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm cũng như quá trình giải quyết vụ án, bà D có nghĩa vụ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ, nhưng trong quá trình giải quyết bà D không đưa ra được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của bà cũng như các thiệt hại thực tế xảy ra từ hành vi của bà U, nội dung trong file do bà D cung cấp cũng đã được cấp sơ thẩm kiểm tra, ngoài câu nói của bà U “ ăn giết, lẹo lữ” ra thì không có nội dung gì thể hiện bà U xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà D. Tại phiên tòa, bà D xác định, từ khi bà bị bà U chửi mắng đến nay bà vẫn đi dạy tại trường Trung học cơ sở B và vẫn lĩnh lương đầy đủ theo quy định. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà D, áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 32/2019/DS-ST ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến đề xuất của Kiểm sát viên; sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà U là người không kháng cáo nhưng có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc kháng cáo của bà D, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng và cũng không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, nên căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt bà U là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bà D yêu cầu bà U có mặt tại phiên tòa phúc thẩm: Hội đồng xét xử xét thấy, khoản 1 Điều 294 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định “Người kháng cáo, đương sự, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc giải quyết kháng cáo, kháng nghị và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của

đương sự phải được triệu tập tham gia phiên tòa. Tòa án có thể triệu tập những người tham gia tố tụng khác tham gia phiên tòa nếu xét thấy cần thiết cho việc giải quyết kháng cáo, kháng nghị”, theo đó, Tòa án đã triệu tập bà U là bị đơn trong vụ án không có kháng cáo, nhưng có liên quan đến kháng cáo đến Tòa án tham dự phiên tòa phúc thẩm, nhưng hai lần triệu tập hợp lệ bà U đều vắng mặt. Xét thấy, việc tham dự phiên tòa là quyền và nghĩa vụ của các đương sự, bà U đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, xem như đã từ bỏ quyền được tham dự phiên tòa. Nên căn cứ khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà U, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà D yêu cầu phải có mặt bà U tại phiên tòa phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo của bà D yêu cầu bà U công khai xin lỗi và bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm bằng số tiền là 122.500.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, khoản 1 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định *“Đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp...”*, theo đó bà D cho rằng quyền và lợi ích hợp pháp của bà bị xâm phạm thì bà có nghĩa vụ phải cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ và hợp pháp.

[4.1] Xét file ghi âm do bà D cung cấp để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của bà, theo khoản 2 Điều 95 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định *“Tài liệu nghe được, nhìn được được coi là chứng cứ nếu được xuất trình kèm theo văn bản trình bày của người có tài liệu đó về xuất xứ của tài liệu nếu họ tự thu âm, thu hình hoặc văn bản có xác nhận của người đã cung cấp cho người xuất trình về xuất xứ của tài liệu đó hoặc văn bản về sự việc liên quan tới việc thu âm, thu hình đó”*, theo đó việc thu thập file ghi âm của bà D không được thu thập đúng quy định, không thể hiện được nguồn gốc xuất xứ của file ghi âm hoặc văn bản về sự việc liên quan đến việc ghi âm, nên không được xem là chứng cứ của vụ án theo quy định pháp luật, nên chỉ được xem là tài liệu tham khảo để xem xét với các chứng cứ khác. Tại biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ lập ngày 16/8/2019 (BL 103), Tòa án nhân dân thị xã G tiến hành mở 02 file ghi âm do bà D cung cấp để bà D và bà U cùng nghe. Nội dung file thứ nhất thời lượng ghi 26 phút 32 giây được ghi âm ngày 16/10/2017 tại phòng làm việc của hiệu trưởng trường THCS B, trong file ghi âm này bà U có dùng những từ ngữ *“ăn giựt, lẹo lữ, hung dữ”* với bà D, nội dung file ghi âm thứ hai thời lượng ghi 02 phút 33 giây, được ghi âm ngày 06/10/2017 tại phòng số 9 không có nội dung nào thể hiện bà U nói ông H độc xúi bà U đi thưa bà D. Qua xem xét nội dung hai file ghi âm do bà D cung cấp thì chưa đủ chứng cứ để chứng minh bà U đã dùng lời lẽ xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà D để gây thiệt hại cho bà D như bà D trình bày.

[4.2] Xét lời khai của bà D xác định bà U đến nhà cha mẹ bà đứng ngoài trước nhà chửi *“cô giáo ăn giựt, dạy ai...”* và bà U đến trường Trung học cơ sở B, nơi bà đang công tác gặp lãnh đạo nhà trường thưa bà, dẫn đến việc bà bị Lãnh đạo Nhà trường mời làm việc và yêu cầu làm tờ tường trình và bị cắt 3 bậc

thi đua của năm học 2017 - 2018. Hội đồng xét xử xét thấy, tại biên bản xác minh ngày 15/8/2019, lãnh đạo trường THCS B xác định bà U có vào trường đăng ký làm việc với lãnh đạo trường THCS B để nhờ nhà trường động viên bà D trả tiền nợ, bà U không có chửi bới hay sỉ nhục gì bà D tại trường, việc bà D bị cắt 3 bậc thi đua năm học 2017 - 2018 là do 3 nguyên nhân sau:

- Tham gia chơi hụi ở bên ngoài nhà trường nhưng làm ảnh hưởng đến uy tín của Nhà trường;

- Lạm dụng trang mạng xã hội để đăng tải những thông tin có nội dung không đúng sự thật, bôi nhọ lãnh đạo nhà trường, Hội đồng thi đua khen thưởng, Phòng giáo dục, kích bác nhiều người gây mất đoàn kết, chia rẽ nội bộ;

- Có những thắc mắc không đúng các quy định của Sở giáo dục và đào tạo trong việc nhập điểm của học sinh, có những phát ngôn không đúng như tước quyền làm điểm của giáo viên, nên Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường không xét thi đua năm 2017-2018 cho bà D. Ngoài ra, trong giao tiếp với đồng nghiệp bà D thường ghi âm, nên đồng nghiệp ngại tiếp xúc với bà D.

Tại biên bản xác minh ngày 30/8/2019, đại diện chính quyền địa phương nơi cha mẹ bà D cư trú xác định, không biết chuyện có người đến nhà ông C, bà Ch là cha mẹ bà D chửi mắng, địa phương cũng không nghe ông C, bà Ch trình báo sự việc bị người khác đến nhà chửi mắng.

Do đó, không có căn cứ để xác định bà U đã đến trường học nơi bà công tác và đến nhà cha mẹ bà D để chửi mắng bà làm cho danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà D bị xâm phạm.

[4.3] Theo khoản 1 Điều 584 Bộ luật Dân sự quy định căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại như sau “Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường, trừ trường hợp Bộ luật này, luật khác có liên quan quy định khác” và khoản 1 Điều 592 Bộ luật dân sự quy định “Thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm bao gồm: a) Chi phí hợp lý để hạn chế, khắc phục thiệt hại; b) Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút; c) Thiệt hại khác do luật quy định”, theo đó để có căn cứ xác định bà U có phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại danh dự, nhân phẩm, uy tín cho bà D hay không thì phải xác định có thiệt hại xảy ra hay không; phải có hành vi trái pháp luật; phải có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi trái pháp luật, thiệt hại xảy ra phải là kết quả tất yếu của hành vi trái pháp luật và ngược lại hành vi trái pháp luật là nguyên nhân gây ra thiệt hại và phải có lỗi cố ý hoặc lỗi vô ý của người gây thiệt hại, thì mới có căn cứ để buộc bà U bồi thường.

[5] Như đã phân tích trên, thì bà U không có hành vi trái pháp luật đối với bà D và cũng không gây ra thiệt hại gì về vật chất cũng như tinh thần cho bà D, trong thời gian từ năm 2017 đến khi bà D làm đơn khởi kiện, bà D vẫn đi dạy bình thường và vẫn được chi trả lương đầy đủ theo quy định, việc bà D không được xét thi đua khen thưởng trong năm học 2017 - 2018 không phải do bà U

gây ra, mà do quá trình công tác, giảng dạy, tiếp xúc với đồng nghiệp, với lãnh đạo nhà trường bà D có nhiều vi phạm, lạm dụng mạng xã hội để đăng tải những thông tin có nội dung không đúng sự thật, gây mất đoàn kết, chia rẽ nội bộ, đồng nghiệp ngại tiếp xúc với bà. Do không có căn cứ chứng minh bà U đã có hành vi trái pháp luật, gây thiệt hại cho bà D cả vật chất lẫn tinh thần, nên Tòa án cấp sơ thẩm xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà D yêu cầu bà U phải công khai xin lỗi và bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm bằng số tiền 122.500.000đ là có căn cứ, phù hợp pháp luật. Do đó, Tòa án cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà D.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bà D, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 32/2019/DS-ST ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Hội đồng xét xử xét thấy, đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Các phần Quyết định khác của Bản án dân sự sơ thẩm số 32/2019/DS-ST ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12; Điều 29 Nghị quyết 326/2016-UBTWQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bà D được miễn nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 6 điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 228 và khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 584; Điều 592 Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016-UBTWQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà D, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 32/2019/DS-ST ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà D yêu cầu bà U phải công khai xin lỗi và bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm từ ngày 18/6/2017 đến ngày khởi kiện bằng số tiền 122.500.000 đồng (Một trăm hai mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm: Bà D được miễn nộp toàn bộ theo quy định pháp luật.

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND thị xã G;
- CCTHADS thị xã G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Anh Tuấn